

Bản án số: 21/2025/HSST
Ngày 20 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hiệp** và Bà **Nguyễn Thị Thiên Thuận**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Linh Chi** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Vũ Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 295/2025/TBXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, đối với:

*** Bị cáo: Công Đình Q.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 2001. Nơi cư trú: Số 4 ngõ 333 P, phường P, quận H2, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Họ và tên cha: Công Đình Q1, Sinh năm: 1952. Họ và tên mẹ: Hoàng Thị V, Sinh năm: 1976. Bị cáo là con duy nhất. Vợ: Quách Gia L, Sinh năm: 2002. Có 02 con, lớn sinh năm ..., nhỏ sinh năm

Danh chỉ bản số 345 do Công an quận Hoàn Kiếm lập ngày 11/7/2024.

Tiền án tiền sự: Không

Tạm giữ: 04/7/2024

Tạm giam: 13/7/2024

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại: Chị Trần Thị Thuý N**, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số 57B H, phường H, quận H2, Hà Nội.

(Chị N có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Trần Ngọc Đ**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Số 2 ngách 82 ngõ V1, phường V1, quận Đ1, Hà Nội.

2. Anh **Trần Gia H1**, sinh năm 2005. HKTT 16 ngõ N1, phường H2, quận H2, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 2 ngách 82 ngõ V1, phường V1, quận Đ1, Hà Nội.

3. Chị **Nguyễn Thị Minh H3**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Số 84 N2, phường P, quận H2, Hà Nội.

(Anh Đ, anh H1, chị H3 vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 04/7/2024, chị Trần Thị Thúy N (Sinh năm: 1972; nơi cư trú: 57B H, phường H, quận H2, Hà Nội) có đơn trình báo đến Công an quận Hoàn Kiếm về việc Công Đình Q có hành vi chửi bới, xô xát, đánh nhau nơi công cộng và sử dụng cốc thủy tinh ném vào vùng sau đầu chị N tại cửa hàng “B” số 20 T, phường H2, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 03/7/2024 và chị N yêu cầu xử lý Q.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã tiến hành rà soát camera và ghi lời khai những người liên quan. Qua rà soát, phát hiện camera ghi lại hình ảnh vụ việc.

Tang vật thu giữ: 01 bàn gấp mặt bàn bằng gỗ chân bằng sắt.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1245 ngày 18/9/2024:

1. Các kết quả chính: Sẹo vết thương vùng cằm trái: 01%.

2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Trần Thị Thúy N tại thời điểm giám định là: 01%.

- Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của chị Trần Thị Thúy N do vật tày có cạnh gây ra.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của Q: 0.565mg/L. Tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, Q dương tính với ma túy Amphetamin.

Chị **Trần Thị Thúy N** khai: Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 03/7/2024, chị Trần Thị Thúy N cùng nhân viên là anh Nguyễn Văn T1 (Sinh năm: 1999; HKTT: Khu G, xã N3, huyện C, Phú Thọ) đang đứng bán hàng tại quán bia Đ2 số 20 T, phường H2, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Lúc này, Công Đình Q là nhân viên của quán bia phố cổ ở 18 T đang cầm mic để hát karaoke tại gần cột điện giữa nhà chị N và nhà anh H4. Chị N nhắc nhở H5 (không rõ nhân thân lai lịch) là người kinh doanh loa kéo hát karaoke cho nhỏ nhạc xuống thì Q không đồng ý nên H5 đã tắt loa không cho Q hát nữa. Thấy vậy, Q đi ra chỗ chị N gây sự và chửi chị N. Lúc này, anh Trần Ngọc Đ (Sinh năm: 1974; nơi cư trú: số 2 ngách 82 ngõ V1, phường V1, quận Đ1, Hà Nội) là em trai chị N đi từ trong cửa hàng ra nhìn thấy Q đang sấn sổ vào người chị N nên anh Đ dùng tay giữ vào cổ Q, đẩy Q ra thì bị Q nắm thẳng vào mặt nên hai bên xảy ra xô xát. Thấy anh Đ bị đánh thì con anh Đ là Trần Gia H1 (Sinh năm: 2005; HKTT: 16 ngõ N1, phường H2, quận H2, Hà Nội) lao vào can ngăn thì cũng bị Q dùng tay nắm. Q sử dụng chiếc bàn gấp vung dọa định đánh anh Đ nhưng được anh T1 (nhân viên quán) giữ lại. Sau đó, chị N đẩy anh Đ về cửa hàng “B”, Q bỏ đi về phía L1 – H6. Khoảng 05 phút sau, chị N thấy Q giấu một vật gì đó trong nách tay trái và đi về hướng cửa hàng chị N. Chị N thấy vậy nên đi vào trong ngõ của số nhà 20 T và đẩy anh Đ vào trong cửa hàng “B”, đóng cửa lại. Sau đó, chị N mở cửa ra và định ra ngoài để chốt cửa không cho anh Đ ra ngoài nữa thì bị Q cầm cốc thủy tinh ném vào vùng sau đầu của chị N. Anh Đ xông ra khống chế Q. Lúc này người dân xung quanh cùng nhân viên của quán đã hỗ trợ anh Đ khống chế Q và báo sự việc đến Công an phường H2. Sau khi nhận được thông tin, Công an phường H2 đã đến và đưa Q về trụ sở để làm việc. Chị N được gia đình đưa đến bệnh viện V2 cấp cứu. Chị N khai đồ vật, tài sản của quán không bị hư hỏng gì. Chị N không rõ có ai khác tham gia đánh nhau không vì khi đó sự việc diễn ra nhanh, hỗn loạn.

Tại Cơ quan điều tra, **Công Đình Q** khai: Khoảng 20 giờ ngày 03/7/2024, Q uống rượu tại 34 B1 xong đi một mình đến phố T. Khi đến 20 T, Q thấy có loa kéo karaoke của anh H5 nên Q đã cầm micro lên hát được một lúc thì chị Trần Thị Thúy N nói với Q

và H5: “Mày đi ra chỗ khác đừng hát chĩa loa sang nhà tao”. Q bức mình nên đi ra phía chị N đứng để gây sự, chửi chị N thì anh Trần Ngọc Đ đi ra lấy tay bóp vào cổ Q và đẩy Q ra nói: “Mày đi về đi”. Q liền dùng tay không đâm thẳng vào mặt anh Đ thì được mọi người xung quanh can ngăn. Q cầm một chiếc bàn gấp vung dọa mọi người thì có một người ngăn cản làm chiếc bàn rơi xuống đất. Sau đó Q bỏ đi về hướng L1, do lúc này Q uống quá nhiều rượu bia nên không còn nhớ đã đi đâu. Khoảng vài phút sau Q quay lại khu vực 20 T để gây sự, chửi, đánh nhau với chị N. Khi đến địa chỉ trên, Q thấy chị N đang đứng ở bên trong ngõ 20 T nên Q đã chạy vào trong. Khi vào bên trong ngõ, Q thấy bên trong ngõ để nhiều bát sứ, bát nhựa, cốc thủy tinh, Q cầm một chiếc cốc thủy tinh ném về phía đầu chị N. Q không nhớ có trúng vào đầu chị N không vì lúc này cửa ngõ bị đóng và anh Đ cùng hai người khác lao vào khống chế Q, đè Q xuống đất. Sau đó, lực lượng Công an đã đến đưa Q về trụ sở làm việc. Do Q bị trầy xước nhẹ ở đuôi lông mày trái ngoài da nên không yêu cầu đi khám thương tích. Q khai khi sự việc xảy ra còn có một số người khác đánh Q tuy nhiên sự việc xảy ra nhanh, hỗn loạn, Q không biết những người này là ai và có sử dụng vũ khí gì không.

Anh **Trần Ngọc Đ** và anh **Trần Gia H1** khai phù hợp với nội dung vụ việc, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Nguyên nhân xảy ra sự việc xuất phát từ việc Công Đình Q gây sự, chửi bới chị N nên anh Đ chống trả lại Q để bảo vệ chị N và tự vệ bản thân. Anh H1 khi thấy bố mình là anh Đ bị đánh liền vào can ngăn cũng bị Q đánh và dùng bàn ghế ném gây thương tích. Anh Đ và anh H1 đều từ chối giám định thương tích. Về đồ vật, tài sản của quán bị hư hỏng, những chiếc bát này đã cũ, không còn giá trị nên anh Đ không có yêu cầu bồi thường dân sự. Xét hành vi của anh Trần Ngọc Đ và anh Trần Gia H1 khi tham gia can ngăn Q đánh chị N và ngăn chặn hành vi gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Chị **Nguyễn Thị Minh H3** (Sinh năm: 2000; nơi cư trú: 84 N2, phường P, quận H2, Hà Nội) và anh **Nguyễn Văn T1** (Sinh năm: 1999; nơi cư trú: 84 N2, phường P, quận H2, Hà Nội) – người làm chứng khai phù hợp với nội dung vụ việc, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Trong quá trình xảy ra vụ việc, chị H3 bị Q sử dụng bàn gỗ ném trúng bắp chân. Do chị H3 chỉ bầm tím nhẹ ở bắp chân bên phải nên không yêu cầu đi khám thương tích và không yêu cầu Q bồi thường dân sự.

Về những người xung quanh có tham gia đánh nhau, do sự việc xảy ra nhanh, hỗn loạn nên cả chị Trần Thị Thúy N, anh Trần Ngọc Đ và anh Trần Gia H1 đều không biết những người này là ai. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, làm rõ.

Về dân sự: chị Trần Thị Thúy N yêu cầu Công Đình Q bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Anh Trần Ngọc Đ yêu cầu Công Đình Q bồi thường số tiền 3.000.000 đồng bị thiệt hại do hành vi của Q gây ra khiến một bàn khách đang ăn của quán anh Đ bỏ đi không thanh toán tiền, anh Đ không có giấy tờ, hóa đơn chứng minh.

Ngày 05/7/2024, Ủy ban nhân dân phường H2 có công văn số 436 đề nghị xử lý nghiêm Công Đình Q về hành vi chửi bới, đánh nhau tại khu vực công cộng, có nhiều khách du lịch đến thăm quan, giải trí theo quy định của pháp luật.

Chị Trần Thị Thúy N yêu cầu đi giám định lại thương tích tuy nhiên không đưa ra được căn cứ cho rằng việc giám định lần đầu của chị N là không chính xác nên không có căn cứ giám định lại thương tích của chị N. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra thông báo từ chối giám định lại thương tích của chị N.

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2024 đã truy tố Công Đình Q tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 khoản 2 điểm b Bộ Luật Hình sự

2015 và tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Công Đình Q tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 khoản 2 điểm b Bộ Luật Hình sự 2015 và tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự 2015 là đúng.

Bị hại, chị N không đồng ý nội dung bản cáo trạng vì cho rằng bị cáo dùng cốc đập thẳng vào gáy bị hại không phải dùng cốc thủy tinh ném bị hại. Theo bị hại chiếc cốc của bị cáo sử dụng là cốc thủy tinh, cốc có chiều cao khoảng 10 cm đến 15cm. Tuy nhiên bị hại không có tài liệu chứng cứ nào giao nộp tại phiên tòa chứng minh ý kiến trình bày.

Bị hại, chị N yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe do hành vi trái pháp luật của bị cáo thực hiện, các yêu cầu cụ thể gồm: **viện phí là 4.464.749 + 1.000.000 + tiền bồi thường sức khỏe là 50 lần mức lương cơ sở + tiền lương cho 15 ngày nghỉ việc ban ngày ở Công ty TNHH H7 + tiền lương cho 15 ngày nghỉ việc buổi chiều tối ở Quán bia Đ2, tuy nhiên chị N không có tài liệu giao nộp chứng minh về hoạt động kinh doanh và căn cứ chị N làm việc tại Cửa hàng bia Đ2 cũng như tài liệu thu nhập do Cửa hàng bia Đ2 trả.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Công Đình Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích”;

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Công Đình Q với mức án từ 24 tháng đến 28 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Công Đình Q với mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 55 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung với mức án từ 32 tháng đến 38 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền **viện phí, chi phí về cấp cứu, khám chữa bệnh, thuốc chữa bệnh theo quy định của pháp luật.** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đ, anh H1, chị H3 không có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xét.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật 01 bàn gấp mặt bàn bằng gỗ chân bằng sắt. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý gây thương tích” của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đã thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về đơn khiếu nại, tố cáo của bị hại theo đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.4] Quá trình xét xử, HĐXX đã có Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhằm làm rõ hành vi của bị cáo đối với kết luận điều tra, cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích do quá trình điều tra, truy tố đã không có tài liệu tố tụng thu thập, làm rõ bị cáo đã sử dụng vật gây thương tích cho bị hại đồng thời làm rõ hành vi của Trần Thị Thuý N, Trần Ngọc Đ có cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã có văn bản số 06/CV-VKS ngày 30/12/2024 có nội dung giữ nguyên quan điểm truy tố và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm để tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền.

Xét thấy, hành vi của Trần Ngọc Đ có tính chất can ngăn bị cáo tuy nhiên Trần Ngọc Đ cũng có hành vi vượt quá hành vi can ngăn khi đánh bị cáo vào thời gian 21:52:27, 28 ngày 03/7/2024.

Xét thấy, chứng cứ trong tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, vào ngày 03/7/2024, tại các thời điểm:

21:52:08: Người đàn ông mặc áo vàng chạy về tường nhà số 20 T lấy 01 gậy sau đó lao về phía đám đông có Công Đình Q đang đánh nhau, anh Trần Ngọc Đ đã dùng tay đẩy chiếc gậy của người đàn ông mặc áo vàng.

21:52:13 đến 21:52:21: Người đàn ông mặc áo vàng cầm gậy xông vào vụt vào người Công Đình Q

Tại phiên tòa xét xử vụ án ngày 24/12/2024, bị cáo khai người đàn ông mặc áo vàng là nhân viên quán bia do Trần Ngọc Đ kinh doanh tại số 20 phố T.

Hồ sơ vụ án đã không tiến hành thủ tục tố tụng điều tra, xác minh làm rõ về người đàn ông mặc áo vàng tham gia việc gây rối trật tự công cộng.

[1.5] Do vậy, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm tiến hành việc điều tra, xác minh, làm rõ nhân thân của người đàn ông mặc áo vàng tham gia việc gây rối trật tự công cộng vào hồi *21:52:13 đến 21:52:21 ngày 03/7/2024 để tiến hành* xử phạt hành chính hành vi theo Điều 6, điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính về vi phạm quy định về trật tự công cộng.

[1.6] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm tiến hành xử phạt hành chính hành vi của Trần Ngọc Đ theo Điều 6, điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính về vi phạm quy định về trật tự công cộng.

[1.7] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm anh Trần Ngọc Đ, anh Trần Gia H1, chị Nguyễn Thị Minh H3 có ý kiến xin được vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX xét xử vụ án vắng mặt chị H3, anh Đ, anh H1 theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 03/7/2024, Công Đình Q đã có hành vi chửi bới, sử dụng hung khí là chiếc bàn gấp mặt bàn bằng gỗ, chân bằng sắt đánh nhau tại khu vực công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Sau đó, Q tiếp tục có

hành vi sử dụng cốc thủy tinh ném vào vùng đầu của chị Trần Thị Thúy N gây tổn hại sức khỏe 01% tại số 20 T, phường H2, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo xâm phạm hai khách thể được pháp luật bảo vệ, trước hết hành vi của bị cáo đã *xâm phạm tình trạng ổn định trong sinh hoạt chung của xã hội*, hành vi tiếp theo của bị cáo đã *xâm phạm trực tiếp quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người bị hại – chị Trần Thị Thúy N được pháp luật bảo vệ*, hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí gây nguy hiểm cho sức khỏe người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo về Tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 2 điểm b Điều 318 và Tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về Dân sự:

[6.1] Xét yêu cầu của chị Trần Thị Thúy N yêu cầu Công Đình Q bồi thường thiệt hại: các khoản yêu cầu về viện phí có hóa đơn là hợp pháp nên được chấp nhận, chấp nhận yêu cầu bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần mà bị hại phải gánh chịu là 10 lần tiền lương cơ sở do Nhà nước quy định là $10 \times 2.340.000 \text{ đồng} = 23.400.000 \text{ đồng}$ (Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024), chấp nhận một phần khoản tiền lương bị mất do nghỉ việc của bị hại có xác nhận của Công ty TNHH Sản xuất, dịch vụ và thương mại Hà An nơi bị hại làm việc.

[6.1.1] Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động được xác định là vùng II: 4.410.000 đồng/tháng.

[6.1.2] Tổng số tiền được chấp nhận = 4.464.749 đ (viện phí tại Bệnh viện V2) + 1.000.000 đ (viện phí tại Bệnh viện Sanhpôn) + 23.400.000 đ (tổn thất tinh thần) + 12.690.000 đ ($22.000.000 \text{ đ} : 26 \text{ ngày} \times 15 \text{ ngày}$) (lương tại Công ty TNHH Sản xuất

dịch vụ và Thương mại Hà An) + 169.615 đ (4.410.000 đ : 26 ngày) (01 ngày lương về Chi phí bồi dưỡng sức khỏe) = 41.726.000 đồng

[6.2] Chị Nguyễn Thị Minh H3, anh Trần Ngọc Đ, anh Trần Gia H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xét.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Tiêu huỷ 01 bản gấp mặt bàn bằng gỗ chân bằng sắt là tang vật trong vụ án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: CÔNG ĐÌNH Q phạm Tội Gây rối trật tự công cộng và phạm Tội Cố ý gây thương tích.

2. Áp dụng: Điều 318 khoản 2 điểm b; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015. **Xử phạt: CÔNG ĐÌNH Q 32 (BA MƯƠI HAI) tháng tù.**

3. Áp dụng: Điều 134 khoản 1 điểm a; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015. **Xử phạt: CÔNG ĐÌNH Q 06 (SÁU) tháng tù.**

4. Áp dụng: Điều 55 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự 2015; Tổng hợp hình phạt của 02 tội, **Buộc bị cáo CÔNG ĐÌNH Q phải chấp hành hình phạt chung 38 (BA MƯƠI TÁM) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **04/7/2024**.

5. Áp dụng:

- Điều 106, 135, 136, khoản 5 Điều 328, Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 48 Bộ Luật Hình sự, Điều 170, Điều 584, Điều 590 Bộ Luật dân sự 2015; **Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024; Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024;**

- Điểm d khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

6. Về Biện pháp tư pháp: Tiêu huỷ 01 bản gấp mặt bàn bằng gỗ chân bằng sắt là tang vật trong vụ án.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **21/10/2024**

7. Về Dân sự:

7.1. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại – chị Trần Thị Thuý N số tiền: 41.726.000 đồng (Bốn mươi một triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

7.2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Minh H3, anh Trần Ngọc Đ, anh Trần Gia H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xét.

7.4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại chị Trần Thị Thuý N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Công Đình Q chậm trả số tiền trên **(41.726.000 đồng)**

thì bị cáo Công Đình Q còn phải chịu lãi suất tính trên khoản tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 khoản 2 Bộ Luật dân sự.

7.5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

8. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 2.086.000 (Hai triệu, không trăm tám mươi sáu nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

9. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường P;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ